

Số: 116/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 14 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Khoảng Văn N, sinh năm 1996; địa chỉ: Bản N, xã N, tỉnh Lai Châu.

Căn cước số 012096000275; ngày, tháng, năm cấp: 27/02/2026; nơi cấp: Bộ Công an.

2. Bị đơn: Chị Tòng Thị T, sinh năm 1991; địa chỉ: Bản K, xã T, tỉnh Điện Biên.

Căn cước công dân số 011191002048; ngày, tháng, năm cấp: 04/10/2022; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTHX – Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 99/VBHN-VPQH ngày 26-8-2025).

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13 (hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 121/VBHN-VPQH ngày 28-7-2025);

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Khoảng Văn N và chị Tòng Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Khoàng Văn N và chị Tòng Thị T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Khoàng Văn N và chị Tòng Thị T không có con chung, hiện tại chị Tòng Thị T không mang thai.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Khoàng Văn N và chị Tòng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Khoàng Văn N và chị Tòng Thị T là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn nộp án phí Tòa án nên miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Khoàng Văn N và chị Tòng Thị T.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã T, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng